TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀNG MAI** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2024/QĐST-DS	*Hoàng Mai, ngày 24 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 20/2024/TLST-DS, ngày 27 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Vank).

Địa chỉ: Số H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng B – Chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ phản ứng nhanh khách hàng cá nhân Miền B – Khối Quản trị rủi ro.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Thái Đình Đ – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ: Tầng C VPBank S, nhà LK1 T, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn*: Ông Phan Văn T, sinh năm 1979.

Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Khối P, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị T1 có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (V1) số tiền vay nợ tạm tính đến ngày 16/4/2024 là:

Nợ gốc: 929,000,000 đồng

Nợ lãi: 120,547,295 đồng

Phạt chậm trả lãi: 5,236,900 đồng

Nợ khoản thẻ: 73,327,318 đồng

Tổng cộng: 1,128,111,513đ (Một tỷ một trăm hai mươi tám triệu một trăm mười một nghìn năm trăm mười ba đồng).

Kể từ ngày tiếp theo ngày 16/4/2024 cho đến khi thi hành án xong ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị T1 còn phải tiếp tục chịu tiền lãi theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến ngày ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị T1 thực

tế thanh toán hết nợ cho V1.

Nếu Ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị T1 không trả hoặc trả không đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của Ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị T1 để thu hồi khoản nợ của Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 27/5/2022; Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2306159447020 ngày 22/06/2023 và khế ước nhận nợ kèm theo, cụ thể tài sản là: Toàn bộ Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 34, tờ bản đồ số 50, diện tích 806.8m^2, địa chỉ thửa đất tại xóm L, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BI 146654 do UBND huyện N cấp ngày 20/04/2012; Ngày 27/4/2022 tại Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh N – Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện N đăng ký sang tên cho Ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị T1. Cụ thể theo Hợp đồng thế chấp số LN2205255851897 ngày 27/5/2022.

Trong trường hợp tài sản bảo đảm sau khi kê biên, phát mại không đủ trả nợ, ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị T1 có nghĩa vụ phải tiếp tục trả nợ cho đến khi thực tế trả hết khoản nợ.

Về án phí: Ông Phan Văn T và bà Nguyễn Thị T1 thỏa thuận chịu cả án phí dân sự sơ thẩm là 22.921.500đ (Hai mươi hai triệu chín trăm hai mươi mốt nghìn năm trăm đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V (V1) tiền tạm ứng án phí 22.068.000đ (Hai mươi hai triệu không trăm sáu mươi tám nghìn đồng) theo biên lai số thu tiền số 0008421 ngày 22/02/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TX.H;
- Chi cục THADS TX.H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn